

CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ CHẾ TẠO CNC VIỆT HÀN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ CHẾ TẠO CNC VIỆT HÀN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIET HAN CNC MANUFACTURE TECHNOLOGY LIMITED LIABILITY COMPANY

Tên công ty viết tắt: VIET HAN CNC TECH CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0109545523

3. Ngày thành lập: 10/03/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 3 ngõ 16 đường Công Chùa, thôn Lưu Xá, Xã Đức Giang, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0974715569

Fax:

Email: viethancnc@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
2.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế; - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu.	4659
3.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
4.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
5.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp	2816
6.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
7.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
8.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
9.	Đúc sắt, thép	2431
10.	Đúc kim loại màu	2432

11.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
12.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
13.	Sản xuất nồi hơi (trừ nồi hơi trung tâm)	2513
14.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
15.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
16.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu - Sản xuất đồ dùng bằng kim loại cho nhà bếp, nhà vệ sinh và nhà ăn - Sản xuất sản phẩm khác còn lại bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
17.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
18.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
19.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
20.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
21.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
22.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
23.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	2396
24.	Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu	2399
25.	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp	2821
26.	Sản xuất máy công cụ và máy tạo hình kim loại	2822(Chính)
27.	Sản xuất máy luyện kim	2823
28.	Sản xuất máy khai thác mỏ và xây dựng	2824
29.	Sản xuất máy chế biến thực phẩm, đồ uống và thuốc lá	2825
30.	Sản xuất máy cho ngành dệt, may và da	2826
31.	Sản xuất máy chuyên dụng khác - Sản xuất máy sản xuất vật liệu xây dựng - Sản xuất máy chuyên dụng khác chưa được phân vào đâu	2829
32.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (loại Nhà nước cho phép)	8299
33.	Tái chế phế liệu	3830
34.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
35.	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh	2013
36.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng - Thiết kế thời trang liên quan đến dệt, trang phục, giày, đồ trang sức, đồ đạc và trang trí nội thất khác, hàng hóa thời trang khác cũng như đồ dùng cá nhân và gia đình khác; - Hoạt động trang trí nội thất.	7410

37.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Dịch vụ chuyển giao công nghệ.	7490
38.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
39.	Sản xuất kim loại quý và kim loại màu - Sản xuất kim loại quý - Sản xuất kim loại màu	2420
40.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592

6. Vốn điều lệ: 2.279.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	PHẠM TRUNG KIÊN	Thôn Đầm, Xã Mê Linh, Huyện Đông Hưng, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	569.750.000	25,000	034092003482	
2	BÙI ĐỨC DUY	Thôn Đầm, Xã Mê Linh, Huyện Đông Hưng, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	1.709.250.000	75,000	034084005225	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: BÙI ĐỨC DUY

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 10/04/1984

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 034084005225

Ngày cấp: 15/06/2016

Nơi cấp: Công an Tỉnh Thái Bình

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Đầm, Xã Mê Linh, Huyện Đông Hưng, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Thôn Đầm, Xã Mê Linh, Huyện Đông Hưng, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội